

Trang

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1336 /CTHPH-NVDTPC
V/v hướng dẫn chính sách thuế áp
dụng đối với cơ sở giáo dục
công lập

Hải Phòng, ngày 31 tháng 3 năm 2023

CHI CỤC THUẾ KHU VỰC LÊ CHÂN - DƯƠNG KINH - HP

ĐẾN

Ngày: 03-04-2023

Số: 2347

Chuyên:

Kính gửi: Chi cục Thuế khu vực Kiến An – An Lão

Cục Thuế TP Hải Phòng nhận được Công văn số 125/CCTKV-KTNDP của Chi cục Thuế khu vực Kiến An – An Lão, đề nghị hướng dẫn về nghĩa vụ kê khai, nộp thuế đối với các khoản thu theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Về vấn đề này, Cục Thuế thành phố có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng của Bộ trưởng Bộ Tài chính:

- Tại Khoản 13 Điều 4 quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT:

“... 13. Dạy học, dạy nghề theo quy định của pháp luật bao gồm cả dạy ngoại ngữ, tin học; dạy múa, hát, hội họa, nhạc, kịch, xiếc, thể dục, thể thao; nuôi dạy trẻ và dạy các nghề khác nhằm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ văn hóa, kiến thức chuyên môn nghề nghiệp.

Trường hợp các cơ sở dạy học các cấp từ mầm non đến trung học phổ thông có thu tiền ăn, tiền vận chuyển đưa đón học sinh và các khoản thu khác dưới hình thức thu hộ, chi hộ thì tiền ăn, tiền vận chuyển đưa đón học sinh và các khoản thu hộ, chi hộ này cũng thuộc đối tượng không chịu thuế.

Khoản thu về ở nội trú của học sinh, sinh viên, học viên; hoạt động đào tạo (bao gồm cả việc tổ chức thi và cấp chứng chỉ trong quy trình đào tạo) do cơ sở đào tạo cung cấp thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Trường hợp cơ sở đào tạo không trực tiếp tổ chức đào tạo mà chỉ tổ chức thi, cấp chứng chỉ trong quy trình đào tạo thì hoạt động tổ chức thi và cấp chứng chỉ cũng thuộc đối tượng không chịu thuế. Trường hợp cung cấp dịch vụ thi và cấp chứng chỉ không thuộc quy trình đào tạo thì thuộc đối tượng chịu thuế GTGT...”

- Tại Điều 10 quy định về thuế suất 5%;
- Tại Điều 11 quy định về thuế suất 10%;
- Tại Điều 12 quy định về phương pháp khấu trừ thuế;
- Tại Điều 13 quy định về phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng;

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Tại Điều b Khoản 1 Điều 2 quy định về người nộp thuế:

“b) Đơn vị sự nghiệp công lập, ngoài công lập có sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế trong tất cả các lĩnh vực.”

- Tại Khoản 1 Điều 3 (đã được sửa đổi bởi Điều 1 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính), Khoản 5 Điều 3 quy định về phương pháp tính thuế:

“1. Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế trừ đi phần trích lập quỹ khoa học và công nghệ (nếu có) nhân với thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp...”

... 5. Đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, doanh nghiệp nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp mà các đơn vị này xác định được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ, cụ thể như sau:

+ Đối với dịch vụ (bao gồm cả lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay): 5%.

Riêng hoạt động giáo dục, y tế, biểu diễn nghệ thuật: 2%.

+ Đối với kinh doanh hàng hóa: 1%.

+ Đối với hoạt động khác: 2%.”

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng:

- “Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Cơ sở giáo dục công lập chỉ được thực hiện thu đối với danh mục các khoản thu và mức thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục và đào tạo được quy định tại Nghị quyết này.

2. Việc sử dụng dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục phải được thỏa thuận trên cơ sở tự nguyện của học sinh và gia đình với nhà trường.

3. Các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông tối đa không vượt quá mức trần học phí được quy định Nghị định số 81/2021/NĐ-CP .

4. Các khoản thu, mức thu phải phù hợp với tình hình thực tế của các cơ sở giáo dục, điều kiện kinh tế - xã hội, thu nhập của cha mẹ học sinh; bảo đảm nguyên tắc thu, chi, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.”

- “Điều 4. Cơ chế quản lý và sử dụng nguồn thu

1. Việc thu, chi các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục phải bảo đảm thu vừa đủ chi; chi đúng mục đích; mang tính chất phục vụ. Không nhất thiết thu đầy đủ các khoản thu tại Nghị quyết.

2. Thực hiện việc thu, chi bảo đảm công khai theo đúng quy định tại Thông tư số 36/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Quy chế dân chủ cơ sở.

3. Hạch toán các khoản thu, chi và thực hiện công khai theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các quy định pháp luật hiện hành. Bảo đảm nguyên tắc thu, chi, không được điều chuyển từ khoản thu này sang khoản thu khác. Cuối năm học chi không hết phải trả lại cho cha mẹ học sinh hoặc chuyển sang năm học sau nếu cha mẹ học sinh đồng ý.

4. Khi thực hiện các khoản thu đối với những nội dung đã được ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ hoặc đã được bố trí từ nguồn kinh phí khác, mức thu phải được giảm trừ sau khi tính toán số kinh phí đã được bố trí trong dự toán của đơn vị.”.

Theo nội dung Khoản 5 Mục I Văn bản số 03/HDLS-GDĐT-STC ngày 26-9/2022 của liên Sở Giáo dục & Đào tạo - Tài chính hướng dẫn liên sở thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng:

“5. Cơ sở giáo dục công lập xây dựng dự toán chi tiết các khoản thu, chi (bao gồm chế độ miễn giảm cho đối tượng thuộc diện chính sách và đối tượng có hoàn cảnh khác); đảm bảo thực hiện thu đúng quy định, thu đủ chi; mức thu căn cứ trên cơ sở dự toán chi phí, được sự thỏa thuận của cha mẹ học sinh bằng văn bản cả về mức thu, nội dung chi trên tinh thần tự nguyện, có sự thống nhất của Ban giám hiệu, Hội đồng nhà trường; các khoản thu phải phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội, thu nhập của người dân trên địa bàn, phục vụ trực tiếp cho việc học của học sinh. Không được thực hiện thu chi khi chưa có sự thống nhất, thỏa thuận của đại diện cha mẹ học sinh. Không được để học sinh vì gia đình kinh tế khó khăn không có tiền đóng góp mà phải nghỉ học.”

Theo hướng dẫn tại công văn số 7686/BTC-CST ngày 12/6/2017 của Bộ Tài chính, Công văn số 1664/TCT-CS ngày 07/5/2018 và Công văn số 3002/TCT-CS ngày 28/7/2020 của Tổng cục Thuế.

Từ các căn cứ nêu trên, chính sách thuế đối với các khoản thu theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các

dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng được thực hiện như sau:

1. Về thuế giá trị gia tăng

1.1. Đối với các khoản thu của cơ sở giáo dục công lập từ hoạt động dạy học, dạy nghề thuộc khoản 13 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC; các khoản thu tiền ăn, tiền vận chuyển đưa đón học sinh và các khoản thu khác dưới hình thức thu hộ, chi hộ mà có mức thu và thực hiện theo đúng nguyên tắc, cơ chế quản lý và sử dụng nguồn thu quy định tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

1.2. Đối với các khoản thu khác của cơ sở giáo dục không thuộc điểm 1.1 nêu trên thì:

- Nếu cơ sở giáo dục công lập áp dụng phương pháp trực tiếp để tính thuế GTGT thì cơ sở giáo dục công lập nộp thuế GTGT theo tỷ lệ (%) để tính thuế GTGT trên doanh thu được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

- Nếu cơ sở giáo dục công lập áp dụng phương pháp khấu trừ thì áp dụng mức thuế suất theo quy định tại Điều 10, Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

2. Về thuế thu nhập doanh nghiệp

2.1. Đối với các khoản thu của cơ sở giáo dục công lập từ hoạt động dạy học, dạy nghề và các khoản thu khác dưới hình thức thu hộ, chi hộ mà có mức thu và thực hiện theo đúng nguyên tắc, cơ chế quản lý và sử dụng nguồn thu quy định tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố, không mang tính chất kinh doanh, không phát sinh thu nhập chịu thuế thì cơ sở giáo dục không phải kê khai, nộp thuế TNDN.

2.2. Đối với các khoản thu khác của cơ sở giáo dục không thuộc điểm 2.1 nêu trên thì:

- Nếu cơ sở giáo dục công lập xác định được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ quy định tại Khoản 5 Điều 3 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính.

- Nếu cơ sở giáo dục công lập xác định được doanh thu, chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế TNDN theo phương pháp kê khai được quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi bởi Điều 1 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính).

3. Về lệ phí môn bài

Căn cứ Thông tư số 302/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí môn bài; Thông tư số 65/2020/TT-BTC ngày 09/7/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 302/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí môn bài: Cơ sở giáo dục công lập có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thì phải nộp lệ phí môn bài theo mức 1.000.000 (một triệu) đồng/năm.

Cục Thuế có ý kiến đề các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục thuế được biết và thực hiện theo đúng quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Chi cục thuế huyện, khu vực;
- Lưu: VT, NVDTPC (22b)₇

